

GIÁ TRỊ SỬ DỤNG MÔ TÍP DÂN GIAN TRANG TRÍ SẢN PHẨM SƠN MÀI

NGUYỄN VĂN BÌNH

Email: nguyenbinh0220@gmail.com
Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp

VALUE OF USING FOLK MOTIFS DECORATIVE LACQUER PRODUCTS

TÓM TẮT



ABSTRACT

Sơn mài truyền thống của Việt Nam gắn liền với lịch sử phát triển của dân tộc, có một vai trò lớn trong đời sống dân gian được thông qua nhiều lĩnh vực. Đặc biệt là trong nền nghệ thuật dân gian truyền thống, chất liệu sơn mài với những đặc thù riêng biệt cùng ngôn ngữ biểu đạt nghệ thuật độc đáo của mình đã mở ra cho nền mỹ thuật Việt Nam hiện đại một phương hướng phát triển mạnh mẽ, không chỉ là mang đậm tính dân tộc, mà còn thể hiện được tính biểu cảm mạnh mẽ của ngôn ngữ mỹ thuật đương đại. Nói cách khác, sơn mài truyền thống Việt Nam có đủ điều kiện và khả năng tạo ra tính tổng hòa giá trị trên sản phẩm. Trong thời kỳ hiện đại, sản phẩm sơn mài không chỉ mang tính tiện ích, thẩm mỹ mà còn đáp ứng được nhu cầu cao của con người.

Traditional Vietnamese lacquer is closely linked to the development history of the nation, having a major role in folk life generally in various sectors. Especially in traditional folk art, lacquer material with its own characteristics and uniquely artistic expression language has opened up strongly development directions for the modern Vietnamese art, imbued with the national identity and reflecting the strong expressiveness of the contemporary art language as well. In other words, Vietnamese traditional lacquer has enough qualities and is able to create overall comprehensive values on products. In the modern period, lacquer products are not only convenient, aesthetic but also can meet the people's high requirements.

Từ khóa: Mô típ trang trí, sản phẩm sơn mài

Keywords: Decorative motifs, lacquer products

Từ thưở sơ khai của loài người, đã xuất hiện những hình vẽ chạm khắc. Các nhà khoa học đã tìm thấy những hình vẽ trong hang động ở các nước như Pháp, Tây Ban Nha, Úc, Argentina, Châu Phi... Sự sáng tạo mỹ thuật ở những hình thức sơ khai cho thấy, đã có tính trang trí xuất hiện, nó có vai trò rất lớn trong việc phát triển tư duy, nhận thức, ứng xử trong sự phản ánh hiện thực đời sống vật chất cũng như tinh thần của xã hội nguyên thủy - hình thái xã hội đầu tiên của loài người.

Các hình thức trang trí được sử dụng dưới dạng các mô típ hoa văn trang trí, là một họa tiết được cách điệu, tượng trưng theo kiểu dáng cụ thể và phối hợp ăn ý với các họa tiết khác tạo nên một hay nhiều nhịp điệu nhằm biểu đạt nội dung cần thể hiện.

Theo dòng chảy của thời gian, trên khắp thế giới xuất hiện vô số phong cách trang trí, gắn liền với văn hóa đặc trưng cho dân tộc và quốc gia ấy. Hòa cùng sự phát triển nhân loại, văn hóa Việt Nam mang đậm

tính dân tộc: mộc mạc, dung dị, đậm thắm mượt mà. Cũng như nhiều tộc khác trên thế giới, các mô típ hoa văn phục vụ cho việc trang trí là một nhu cầu trong đời sống tinh thần người dân thời bấy giờ. Hoa văn được trang trí lên các cung điện, chùa, đình, đền, lăng mộ... đến các đồ dùng hàng ngày: bàn, ghế, khay, lọ, tráp, quần áo. Mô típ hoa văn trang trí dân gian của Việt Nam rất phong phú về các loại hình, đề tài trang trí và đa dạng các loại hình, được sử dụng ở nhiều dạng khác nhau. Các mô típ trang trí dân gian được hình thành qua một quá trình sáng tạo của nghệ nhân và được thể hiện với một tay nghề tinh thông mang tính chất thực dụng nhằm trực tiếp phục vụ cho nhu cầu đời sống vật chất đồng thời vừa mang tính chất thẩm mỹ, phong tục, tập quán, tín ngưỡng trong xã hội Việt nhằm phục vụ một nhu cầu văn hóa, tinh thần của con người. Các mô típ trang trí dân gian còn in dấu ấn văn hóa Việt trên nhiều bình diện khác nhau, là kho tàng tư liệu phong phú mang giá trị văn hóa, lịch sử, nghệ thuật. Vốn là đất nước có nền văn hóa đa dạng, từ xưa đến nay, các triều đại phong kiến luôn có

ARTS

những qui định khi sử dụng các hình hoa văn trang trí cũng như màu sắc sử dụng, qua đó thấy rõ sự phân chia giai cấp trong xã hội. Ví dụ qua việc sử dụng màu sắc và hoa văn trang phục thời Lý (1009 - 1226) đã có những quy định về sử dụng màu sắc trong trang phục, được áp dụng trong trang phục cung đình và trong dân gian. Quy định sử dụng trang phục ngày càng rõ ràng và nghiêm ngặt hơn ở các triều đại tiếp đó. Thời Hậu Lê, bắt đầu có quy định về sử dụng hình Bồ tử trong trang phục cung đình. Bồ tử có dạng là hình vuông, bằng chất liệu vải vóc, trên đó được thêu trang trí những hình con vật, kết hợp với vân mây, sóng nước để tạo lên bố cục trang trí. Nhưng đồng thời cũng là tín hiệu để nhận biết địa vị của từng chức quan.

Qua tư duy rất nghệ sĩ của cha ông ta, bằng nghệ thuật cách điệu, tượng trưng hóa các đối tượng như tự nhiên, cây cỏ, động vật, hiện tượng tự nhiên, xã hội... đã tạo thành các mô típ trang trí. Trang trí là một loại hình của nghệ thuật tạo hình, có khả năng biểu hiện tư tưởng, tình cảm, thẩm mỹ của cả một cộng đồng, dân tộc.

Hình ảnh trang trí là những cây cỏ hoa lá ngay xung quanh con người, là những con vật có thật trong cuộc sống (con Hồ, Báo, Sư tử, con Voi, Ngựa...), tuy nhiên cũng không ít những con vật từ huyền thoại do con người tưởng tượng ra (tứ linh), mang ý nghĩa thể hiện khát vọng tươi đẹp trong cuộc sống. Vì vậy, hoa văn trang trí còn mang ý nghĩa, biểu tượng dân gian không chỉ thể hiện giá trị văn hóa, mà nó còn thể hiện giá trị nghệ thuật, mỹ thuật, như nhà từ điển Pháp André Lalande định nghĩa: “Biểu tượng là cái biểu hiện một cái khác căn cứ vào một tương ứng loại suy”. Giản dị hơn, “biểu tượng là một dấu hiệu hình ảnh, bằng con vật sống động hay đồ vật, nó biểu hiện một điều trừu tượng, nó là hình ảnh cụ thể của một sự hay một điều gì đó”.

Theo quan niệm văn hóa của người Việt, mỗi con vật mang ý nghĩa và biểu trưng khác nhau. Trên cơ sở đó, các triều đình phong kiến thường đưa ra quy định sử dụng hình con vật làm trang trí trên đồ dùng, trang phục, nên những thứ gì thuộc về nhà vua sử dụng thường có từ long kèm theo cùng hình Long (Rồng) như: Long sàng, long bào, long thể, long ân, long nhan, long thành...

Qua cách sử dụng các mô típ trang trí trên trang phục các triều đại của Việt Nam có thể thấy rất rõ: Trang phục quan văn sử dụng hình thêu trang trí là loài cầm (tùy theo phẩm bậc có hình khác nhau), ý nghĩa thể hiện sự thanh cao, tinh thông, mưu trí và nhạy bén; Trang phục quan võ sử dụng hình thêu trang trí là loại thú, ý nghĩa thể hiện sức mạnh, sự uy nghi, khí phách của đấng anh hùng hào kiệt; Hình trang trí “Rồng ngũ trảo” là biểu tượng dành cho trang phục nhà vua, “Phượng hoàng” là biểu tượng trang trí

trang phục dành cho hoàng hậu. Những họa tiết được thêu trang trí bằng chỉ màu ngũ sắc theo thuyết ngũ hành, ngoài ra sử dụng chỉ vàng, bạc, kim sa đính kết. Tuy nhiên mỗi thời, hình thức và họa tiết có sự thay đổi khác nhau.

Vì vậy, trong quá trình phát triển của xã hội loài người, của lịch sử văn minh con người, khi các lớp văn hoá chồng lấp và phủ lên các biểu tượng văn hoá một bức màn huyền ảo. Do đó, việc giải mã các biểu tượng trở nên một thách thức đầy khó khăn và thú vị, đòi hỏi cách tiếp cận liên ngành. Sáng tạo ra biểu tượng đòi hỏi một trình độ tư duy trừu tượng nhất định. Việc sử dụng mô típ trang trí có ý nghĩa và biểu tượng thể hiện quan niệm, tư tưởng của chủ thể văn hóa. Biểu tượng dân gian có thể trở thành những ý tưởng mang hiệu quả về thẩm mỹ cũng như giá trị văn hóa dân gian. Thực tế, không ít nhà thiết kế đã khai thác đưa biểu tượng dân gian vào sản phẩm hiện đại, đã tạo nên được dấu ấn mạnh... Tuy nhiên cũng còn một số người vẫn lúng túng trong cách sử dụng ý tưởng các mô típ trang trí dân gian vào sản phẩm hiện đại. Mô típ trang trí dân gian sẽ là đề tài hay và rất ý nghĩa nếu ta biết xử lý khéo léo giữa ý nghĩa dân gian và thẩm mỹ, giữa truyền thống và hiện đại. Điều này vừa có giá trị về mặt ý tưởng sáng tạo, vừa bảo tồn phát huy giá trị văn hóa dân gian, góp phần tạo văn hóa tinh thần dân tộc.

Giá trị công năng sử dụng

Một sản phẩm, đầu tiên luôn chứa đựng vấn đề công năng, chính cái công năng của sản phẩm là tiền đề để có được tên gọi cho sản phẩm đó; sau đó mới tới đẹp, cái thẩm mỹ. Một sản phẩm hoàn chỉnh là một sản phẩm tiện dụng và đẹp.

Trong cuốn “*Tạo dáng sản phẩm, những vấn đề Design hiện đại*” của họa sĩ Lê Huy Văn viết về vấn đề Tô chức môi trường sống - vấn đề xã hội của sử dụng đồ dùng nêu ra những ý kiến cơ bản:

1- Tính thiết dụng thực tiễn của đồ vật đối với phong cách sống toàn diện và hài hòa của con người.

2- Tuổi thọ của đồ vật xác định bởi giá trị chức năng, kết cấu kỹ thuật và hình dáng của nó.

Nhựa sơn có độ kết dính rất tốt, nên được dùng vào việc gắn các đồ dùng, sơn thuyền, vật dụng hàng ngày... Do chịu được độ ẩm cao, người ta dùng nhựa sơn phủ lên bề mặt các vật dụng với mục đích như một lớp bảo vệ giữ cho đồ được bóng đẹp, tăng độ bền.

Giá trị tinh thần

Trong một không gian nội thất có được những sản phẩm sơn mài đẹp sẽ tác động không nhỏ tới nội thất toàn bộ căn phòng, cũng như tâm lý của người

ARTS

sử dụng, ngoài ra còn phần nào phản ánh lối sống, thị hiếu thẩm mỹ của người chủ nhà, sự giàu sang quyền quý hay sự nho nhã của mỗi tầng lớp trong xã hội. Trong đó một giá trị sâu sắc của sản phẩm sơn mài - đó là một nét văn hóa sang trọng và lịch sự trong cuộc sống.

Thời kỳ phong kiến các vua chúa, những nơi chính điện của các cung vua chúa, thường có những sản phẩm sơn được sơn son thếp vàng, được biểu hiện như một biểu thị đặc quyền về uy lực, uy quyền của các bậc vua chúa, vì vậy trên các sản phẩm sơn đó thường gắn với những biểu tượng của Vua là hình Rồng, còn Hoàng hậu là hình chim Phượng; nơi công đường xử án là hình của mặt trời sóng nước; tại tư gia các quan văn nho nhã thường là hình cuốn thư, quyền sách, hoa dây nho nhã; các quan võ là hình hổ, thanh kiếm; các nhà giàu có tiền của là những hình hoa dây xoắn xít, ... trên những sản phẩm sơn này bộc lộ địa vị trong xã hội của người chủ.

Chất liệu sơn mài, cùng với vàng son trên nền sẫm màu, hoặc rực rỡ của vàng bạc, cùng những hình tượng trang trí, mang lại sự sang trọng, quyền quý và bộc lộ được vị thế xã hội của chủ nhân.

Trong ý nghĩa công năng của sản phẩm sơn, một ý nghĩa thực tế đó, phần nào nói lên sự vươn lên, khắc phục những khó khăn của thiên nhiên trong cuộc sống con người, tạo được cuộc sống tốt hơn, đẹp hơn - cho thấy một ý chí của con người, sức sống mãnh liệt không ngừng vươn lên, vượt qua mọi khó khăn khắc nghiệt của cuộc sống. Vì vậy, qua biến đổi của thời gian, những sản phẩm sơn mài luôn trở thành một vật dụng cùng cuộc sống con người tồn tại từ đời này sang đời khác.

Trong một sản phẩm dù chức năng phục vụ đời sống thực dụng hay tôn giáo tín ngưỡng thì bản thân mỗi sản phẩm đã chứa đựng những chức năng thẩm mỹ. Cái đẹp trong sản phẩm sơn mài là sự hoàn thiện về tạo dáng, chức năng và kỹ thuật của kiểu dáng và màu sắc của thực thể và tâm lý.

Tạo dáng sản phẩm là sử dụng hoàn chỉnh cân đối và phù hợp với chức năng sử dụng. Kỹ thuật thể hiện: tinh xảo, bền đẹp.

Màu sắc thể hiện có tính khái quát cao, chỉ có màu đen đỏ vàng nhưng vẫn biểu đạt được những nội dung tâm lý thường ngoạn tạo cho chúng trở thành hào hoa lộng lẫy.

Giá trị Văn hóa nghệ thuật

Sản phẩm sơn mài phát triển mạnh mẽ cả về số lượng, chất lượng. Chúng có mặt khắp nơi trong toàn xã hội. Đó là những đồ gia dụng cho sinh hoạt hàng ngày của

con người: tráp, hộp trà cau, giá gương, lọ, bát, đĩa, lẵng quả, bình phong... , trong trang trí nội thất, cũng như các đồ thờ tự phục vụ tôn giáo, tín ngưỡng thể hiện được chất liệu sơn phong phú và có giá trị nghệ thuật.

Trong tiến trình phát triển của sản phẩm sơn mài, nó đã góp phần bảo tồn và phát huy bản sắc dân tộc trong bối cảnh văn hóa giao lưu hội nhập quốc tế, toàn cầu hóa.

Ngày nay với sự giao thoa của các nền văn hóa, chúng ta còn phải vượt qua cái hồ sâu lạc hậu. ấu trĩ về kiến thức cũng như nhận thức về văn hóa thế giới - những gì là xu hướng chung của nền văn minh thế giới hiện tại đang sống, những gì là bản sắc văn hóa cần gìn giữ và phát huy, từ đó có sự hòa nhập với cộng đồng nhưng cũng không hòa tan mất đi những gì truyền thống quý giá. Việc mọi sản phẩm mỹ thuật ứng dụng đều phải ăn nhập và tôn được vẻ đẹp giá trị mọi mặt của nó trong môi trường cuộc sống hiện tại, đồng thời cần tiếp biến những gì văn minh, tiên tiến của thế giới cũng như phát huy thế mạnh truyền thống dân tộc không chỉ là việc yêu cầu của thiết kế mà giữ một vai trò quyết định khá lớn trong sự phát triển loại hình sản phẩm bình phong.

Sản phẩm sơn mài của Việt Nam, là những tác phẩm mang tính dân tộc sâu sắc bởi từ chất liệu nghề sơn ta truyền thống tới những nội dung: lễ hội, phong cảnh, con người, huyền thoại của Việt Nam... một rặng tre vàng óng ả, một mái đình cong vút, một điệu múa cổ... mang những dấu ấn, góp phần vào rặng rỡ nền mỹ thuật Việt Nam.

Một tác phẩm nghệ thuật còn có giá trị nghệ thuật, khi giá trị tư tưởng cao bởi mang được hơi thở thời đại, theo kịp những biến chuyển cuộc sống và được phản ánh kịp thời vào tác phẩm nghệ thuật. Khi nghiên cứu về các vấn đề tác động tới tác phẩm nghệ thuật, Taine, một nhà mỹ học, đã đưa ra 3 tác động lớn là: về công chúng, về tác phẩm, về môi trường, và trong đó tác động của môi trường là lớn nhất, bởi trong môi trường là sự tác động của các chất liệu, các hình thức trình bày, của chủ thể, của khuynh hướng, của các hệ thống, và Taine tổng hợp như sau: "Một nghệ sĩ dù có rất giàu óc phát minh, thì anh ta cũng không phát minh được mấy". Bởi không một sáng tác nào trong nghệ thuật, mà người nghệ sĩ chỉ vẽ những gì thuộc về quá khứ mà lại không vẽ những gì nhìn thấy, cảm nhận thấy đang diễn ra ở hiện tại, nó đập vào con mắt nhìn và được bộ óc ghi nhận.

Trong khung cảnh của thế giới hội nhập quốc tế, sự giao lưu văn hóa, kinh tế giữa các nước không những giúp cho sự phát triển sự lớn mạnh của khoa học kỹ thuật, mà sự hiểu biết giao lưu của các nền văn hóa

ARTS

còn là sự khám phá và phát huy những giá trị văn minh của loài người. Bên cạnh những tiếp thu những giá trị văn hóa thế giới, cùng xu hướng quay về với các giá trị truyền thống không có nghĩa là sao chép nguyên bản mà được sáng tạo trên tinh thần chất lọc tinh hoa truyền thống.

Sản phẩm sơn mài luôn mang được vẻ đẹp của tự thân chất liệu sơn ta bởi những khả năng thể hiện về màu sắc và chất tạo nên sự sang trọng của chất liệu sơn mài, đã mang đến những giá trị thẩm mỹ và công năng thiết thực, đã được các họa sĩ sáng tạo, trình làng như một luồng gió mới cho thấy sức sáng tạo, sự kết hợp một cách tài tình của nghệ thuật truyền thống với tiếp thu tinh hoa của nhân loại và nhạy bén của thời đại.

Đại văn hào Maxime Goucky đã nói: “Con người, bẩm sinh là một nghệ sĩ, dù ở đâu bằng cách này hay cách khác, con người luôn muốn đưa cái đẹp vào cuộc sống của mình” và đúng vậy, trong cuộc sống rất nhiều những sản phẩm của thời hiện đại không chỉ đảm bảo quán xuyên được chức năng sử dụng, tạo dáng hợp lý, phong cách ăn nhập thời cuộc mà nó còn là nhân tố tích cực trong tác động tâm lý, tạo cho cuộc sống con người tốt hơn.

Với bất kỳ một tác phẩm nào mang tính nghệ thuật, đều phải đạt tới cái đẹp, tức cái thẩm mỹ của thị giác. Đối với những sản phẩm ứng dụng, thì không chỉ là chức năng đồ dùng, mà phải tạo cho người dùng sự thích thú, cái cảm xúc, muốn có nó, muốn trưng bày và ngắm nhìn, muốn khoe nó... Đối với sản phẩm sơn mài, việc thiết kế những sản phẩm sơn mài mang tính nghệ thuật trang trí, là điều rất cần.

Hàng loạt những mục đích của người sử dụng đối với một sản phẩm, trong đó có vấn đề thẩm mỹ, luôn được các nhà thiết kế quan tâm. Đó là chức năng sử dụng/ công năng riêng của nó: Phục vụ sinh hoạt đi đôi với trưng bày trang trí, sau nữa có đẹp và ăn nhập, phù hợp với không gian nội thất chung hay không? có hợp thời thượng (model) hay không... cái đích là đạt tới là sự hài hòa, hợp lý và tiện dụng.

Những sản phẩm sơn mài được trang trí rất đẹp và đôi khi rất cầu kỳ trở thành một vật dụng dùng để hưởng thụ thẩm mỹ, thành một vật khoe sự giàu có, uy quyền của người chủ... Trong đền thờ, đình, chùa, miếu mạo; bình phong được dùng để phân chia các khu vực thờ tự.

Với một nhà thiết kế những sản phẩm mỹ thuật ứng dụng, việc sản phẩm luôn phải phù hợp với môi trường sống của con người luôn là tiêu chí được đặt lên hàng đầu. Dù rằng mỗi thời đại đi qua đều để lại những dấu ấn phong cách khác nhau, song quá trình

“mỹ thuật hóa đồ vật” luôn diễn ra nhằm mục tiêu hoàn thiện cao hơn cho đời sống vật chất và tinh thần của con người.

Việc sắp xếp đồ vật hòa nhập cùng không gian sống, cùng những công năng thiết thực, mang tính thẩm mỹ các sản phẩm sơn mài hiện đại được các nhà Design sáng tạo đã trở thành tác phẩm nghệ thuật sắp đặt.

Việc tổ chức được thành công môi trường sống hài hòa là một quá trình biến đổi xã hội rộng lớn. Đây cũng là nhiệm vụ thường xuyên đặt ra cho những nhà thiết kế, đầu tiên cần tiến hành những khảo sát cơ bản, sau đó có những chế thử và đánh giá đúng đắn thực tiễn. Chúng ta không thể đưa ra những sản phẩm có sẵn theo ý tưởng của nhà thiết kế, dù rằng sản phẩm có đẹp có hay - nhưng có hợp với người sử dụng và hài hòa tổng thể hay không? từ đó mới có được đánh giá về “gu” thẩm mỹ, cũng như sự tồn tại của sản phẩm trong môi trường chung.

Giá trị kinh tế

Các sản phẩm sơn mài không chỉ mang lại giá trị kinh tế trong nước mà còn đem lại giá trị cao trong việc xuất khẩu. Mặc dù giá trị xuất khẩu của ngành sơn mài chưa được như kỳ vọng nhưng lại tạo ra giá trị xã hội rất lớn và thu hút được nhiều nhân công lao động, tạo ra nhiều công ăn việc làm... Do đó, đẩy mạnh xuất khẩu của mặt hàng sơn mài sẽ mang lại những giá trị thiết thực cả về lợi ích kinh tế và xã hội.

Thị trường trong nước còn bỏ ngỏ. Nếu biết khai thác về chất liệu, giá thành, tính công năng cao hơn, công nghệ sản xuất được dây chuyền hóa, chủng loại phong phú thích hợp với người tiêu dùng hơn sẽ cho một tiềm năng kinh tế lớn.

Trải qua bao biến cố của lịch sử, bao sự thay đổi về kinh tế, xã hội song những gì thuộc về giá trị văn hóa vẫn còn lưu truyền đời nay sang đời khác. Một trong những giá trị văn hóa đó là mô típ trang trí dân gian, nó được con người sáng tạo, gửi gắm theo những ước mơ giản dị về cuộc sống, đó là thứ ngôn ngữ không lời, gìn giữ những ký ức văn hóa. Nghệ thuật trang trí dân gian nói chung, nghệ thuật trang trí dân gian trên các sản phẩm sơn mài hay trên các chất liệu khác thuộc các ngành nghề thủ công mỹ nghệ truyền thống của Việt Nam đều luôn có sự thống nhất mang tính hệ thống về mô típ hay hình tượng, biểu tượng nghệ thuật theo khuôn phép quy định từ hệ tư tưởng chính trị và tín ngưỡng văn hóa dân gian. Cái riêng giữa chúng chỉ là sự biểu hiện ý nghĩa nhân văn bằng các đặc trưng chất liệu khác nhau mà thôi. Trong cái thống nhất đó, như đã trình bày ở trên, các mô típ trang trí phản ánh đầy đủ toàn bộ thế giới hiện thực từ cây cỏ thực vật, động vật, linh vật cùng hệ thống biểu tượng siêu nhiên, cho đến cả hình tượng con người,

ARTS

ở mỗi thời kỳ lịch sử tính biểu tượng của nó luôn có sự thay đổi theo tư tưởng thời đại, để rồi bên cạnh sự thần bí của hình tượng, các mô típ trang trí vẫn nối dài sự hiện diện của mình từ thời này sang thời khác, không những nó bảo tồn được giá trị truyền thống mà còn được phát triển thêm nhờ những giá trị mới mà thời đại mới dành cho nó.

Qua đó cho thấy, mô típ trang trí dân gian nói chung, mô típ trang trí dân gian sử dụng trên sơn mài nói riêng, tất cả đều là kết quả của lao động làm ra của cải vật chất, lao động tư duy nghệ thuật của các thế hệ nối tiếp nhau. Và như vậy mô típ trang trí mang tính truyền thống. Song hành cùng lịch sử, ở mỗi thời khắc trôi qua, văn hóa vẫn luôn độc lập một dòng chảy liên tục cùng những đột biến văn hóa, tạo nên sắc thái mới trong mọi hoạt động của đời sống xã hội. Với nghệ thuật dân gian truyền thống, cụ thể ở đây là nghệ thuật trang trí sơn mài, các mô típ dân gian được bổ sung thêm các dạng thức mới. Bởi vậy chúng có tính cách tân. Sự tồn tại của các mô típ trang trí dân gian không phải là một hiện tượng biệt lập mà nó hòa tan và lan rộng khắp, để rồi mỗi vùng văn hóa bằng đặc trưng văn hóa riêng đã cảm nhận và sử dụng như một giao ước chung mang tính cộng đồng. Các mô típ dân gian lại mang thêm chức năng xã hội hóa tính hình tượng của mình.

Tất cả các yếu tố trên luôn vận động bất biến như một quy luật trong sự biến đổi của lịch sử, nó đi sâu vào trong mọi khía cạnh của đời sống xã hội. Ngoài ý nghĩa văn hóa truyền thống, các mô típ dân gian cùng những hình thức sử dụng khác nhau trong mỗi giai đoạn phát triển đã không ngừng mở rộng phạm vi phản ánh hiện thực xã hội tạo nên các giá trị từ vật chất đến tinh thần, từ giá trị văn hóa đến giá trị kinh tế cũng như là các dấu hiệu để phân biệt con người trong một xã hội có giai cấp.

Có thể nói rằng, giá trị nghệ thuật của các mô típ trang trí dân gian là tổng hòa các giá trị văn hóa, xã hội, là biểu hiện rõ nét của vận động lịch sử khi suy tàn cũng như hưng thịnh, là dấu hiệu tạo nên những đặc trưng riêng biệt cho một loại hình văn hóa nghệ thuật, một cộng đồng người, một quốc gia. Việc sử dụng và phương thức vận dụng các mô típ trang trí dân gian luôn đi cùng sự phát triển chung của đời sống xã hội. Và như một tất yếu, qua mỗi giai đoạn phát triển chúng lại luôn có sự thay đổi và luôn không thể là hoàn thiện trước nhu cầu đòi hỏi không ngừng từ đời sống xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Đức Bình (2002), "Nghề sơn Việt Nam - Cái nhìn tổng quát", *Kỷ yếu Hội thảo Sơn ta và nghề sơn truyền thống Việt Nam*, Nxb Mỹ thuật, Hà Nội.
2. Phạm Đức Cường (1982), *Kỹ thuật sơn mài*, Nxb Văn hóa Thông tin.
3. Nguyễn Du Chi (2002), *Hoa văn Việt Nam*, Nxb Mỹ thuật.
4. Nguyễn Phi Hoanh (1970), *Lược sử Mỹ thuật Việt Nam*, Nxb Khoa học Xã hội.
5. Lê Huyền (1995), *Nghề sơn cổ truyền Việt Nam*, Nxb Mỹ thuật, Hà Nội.
6. Nhiều tác giả (2002), *Kỷ yếu hội thảo Sơn ta và nghề sơn truyền thống*, Nxb Mỹ thuật, Hà Nội.
7. Trường ĐH Mỹ thuật Hà Nội, Viện Mỹ thuật (2002), *Kỷ yếu hội thảo Sơn ta và nghề sơn truyền thống Việt Nam*, Nxb Mỹ thuật, Hà Nội.
8. Quang Việt (2009), *Nghề sơn và đồ sơn ta cổ truyền trong cách nhìn của người Pháp*, *Tạp chí Mỹ thuật số 203*.
9. Du Chi và Hoài Linh (1986), *Đồ sơn cổ truyền*, *Tạp chí Mỹ thuật*, (26).
10. Nguyễn Văn Y (2000), *Mỹ thuật ứng dụng*, Nxb Mỹ thuật.



Tác phẩm: Thánh Gióng, 1990, Chất liệu: sơn mài
Tác giả: Nguyễn Tư Nghiêm



Tác phẩm: Trong vườn, 1939, Chất liệu: sơn mài
Tác giả: Nguyễn Gia Trí